TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 238/2020/QĐST- VHNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 15 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 828/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Quách Văn A, sinh năm 1957

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964

Cùng hộ khẩu thường trú và địa chỉ hiện nay: D1-1/1, tổ 1, khu phố 6, trung tâm đô thị Chí M, phường Nguyễn An C, thành phố X, tỉnh Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Quách Văn A và bà Nguyễn Thị B đang thực tế sinh sống tại thành phố X nên yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn của ông A và bà B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố X theo quy định tại Điều 29, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung yêu cầu:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Quách Văn A và bà Nguyễn Thị B thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Quách Văn A và bà Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Quách Văn A và bà Nguyễn Thị B có hai con chung tên Quách Trung H, sinh năm 1988 và Quách Thị Thu T, sinh năm 1992 .Hai con chung đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung : Ông Quách Văn A và bà Nguyễn Thị Bkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Quách Văn A và bà Nguyễn Thị B mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông A đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002615 và bà B đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002614 cùng ngày 30-9-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X, tỉnh Y. Ông A, bà B đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THA DS Tp.Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Kiến An;
Tp. Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lương